

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGHỀ
TRÌNH ĐỘ DƯỚI 03 THÁNG
NGHỀ: NUÔI VÀ PHÒNG TRỊ BỆNH CHO TRÂU, BÒ**

*(Phê duyệt tại Quyết định số 443/QĐ-SNN-KNKN ngày 17 tháng 10 năm 2016 của
Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)*

Năm 2016

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGHỀ, TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO DƯỚI 3 THÁNG
CHO NGHỀ: NUÔI VÀ PHÒNG, TRỊ BỆNH CHO TRÂU, BÒ**

*(Phê duyệt tại Quyết định số 443/QĐ-SNN-KNKN ngày 17 tháng 10 năm 2016 của
Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)*

Tên nghề: Nuôi và phòng trị bệnh cho trâu, bò

Trình độ đào tạo: Đào tạo dưới 03 tháng

Đối tượng tuyển sinh: Lao động nông thôn trong độ tuổi lao động, đủ sức khỏe.

Số lượng mô đun/môn học đào tạo: 5 (gồm: 02 môn học và 03 mô đun)

Bằng cấp sau khi tốt nghiệp: Chứng chỉ nghề.

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Kiến thức, kỹ năng và thái độ nghề nghiệp

a. Kiến thức

- Trình bày được nội dung về xác định điều kiện chăn nuôi, giống, thức ăn, nuôi dưỡng, chăm sóc trâu bò cái sinh sản và trâu, bò thịt.

- Mô tả được nội dung về nguyên nhân, triệu chứng, bệnh tích, chẩn đoán và phương pháp phòng - trị bệnh thường gặp ở trâu, bò.

b. Kỹ năng

- Thực hiện được việc xác định điều kiện chăn nuôi, giống, thức ăn, nuôi dưỡng, chăm sóc trâu, bò đúng quy trình kỹ thuật.

- Xác định được nguyên nhân, triệu chứng, bệnh tích, chẩn đoán và phòng - trị bệnh thường gặp ở trâu, bò.

c. Thái độ

- Chấp hành chủ trương chính sách của Đảng và Nhà Nước trong lĩnh vực chăn nuôi và phòng bệnh cho trâu, bò.

- Có ý thức bảo vệ môi trường và vệ sinh an toàn thực phẩm.

2. Cơ hội việc làm: Sau khoá học, người học có thể tự tổ chức chăn nuôi trâu, bò ở qui mô hộ gia đình, nhóm hộ gia đình, hợp tác xã và làm việc tại các cơ sở chăn nuôi trâu, bò.

II. THỜI GIAN CỦA KHÓA HỌC VÀ THỜI GIAN THỰC HỌC TỐI THIỂU

1. Thời gian của khóa học và thời gian thực học tối thiểu

- Thời gian đào tạo: 2 tháng

- Thời gian học tập: 8 tuần

- Thời gian thực học: 296 giờ
- Thời gian kiểm tra kết thúc mô đun và ôn, kiểm tra kết thúc khóa học: 30 giờ (trong đó ôn và kiểm tra kết thúc khóa học là 16 giờ)

2. Phân bổ thời gian học tập tối thiểu

- Thời gian thực học các mô đun đào tạo nghề: 296 giờ.
- Thời gian học lý thuyết: 30 giờ (chiếm 10,1% tổng thời gian đào tạo).
- Thời gian học thực hành: 266 giờ (chiếm 89,9% tổng thời gian đào tạo).

III. DANH MỤC MÔ ĐUN ĐÀO TẠO, THỜI GIAN VÀ PHÂN BỐ THỜI GIAN HỌC

| Mã MĐ/ MH | Tên mô đun/môn học | Thời gian đào tạo (giờ) | | | |
|---|--|-------------------------|--------------------|--------------------|-------------|
| | | Tổng số | Trong đó | | |
| | | | Ước tính lý thuyết | Ước tính thực hành | Kiểm tra* |
| MH 01 | Khởi sự doanh nghiệp | 24 | 4 | 20 | 0 |
| MH 02 | Kỹ thuật thực hành Chăn nuôi - Thú y áp dụng cho trâu, bò | 26 | 2 | 20 | 4 |
| MĐ 01 | a. Nuôi trâu, bò đực giống** b. Nuôi trâu, bò thịt | 70 | 8 | 58 | 4 |
| MĐ 02 | Nuôi trâu, bò cái sinh sản | 80 | 8 | 68 | 4 |
| MĐ 03 | Phòng và trị bệnh cho trâu, bò | 80 | 8 | 68 | 4 |
| <i>Ôn và kiểm tra kết thúc khóa học</i> | | <i>16</i> | | | <i>16</i> |
| Tổng cộng | | 296 | 30 | 234 | 32 |
| Phần trăm (%) | | 100 | 10,1 | | 89,9 |

Ghi chú: (*) Giờ kiểm tra hết môn học/mô đun và kiểm tra kết thúc khóa học được tính vào giờ thực hành; (**) Học viên chọn mô đun MĐ 01a hoặc MĐ 01b để học; Phương pháp giảng dạy tích hợp, không tách rời lý thuyết và thực hành.

IV. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH KHUNG TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO NGHỀ DƯỚI 03 THÁNG

1. *Hướng dẫn xác định danh mục các mô đun đào tạo nghề; Thời gian, phân bổ thời gian và chương trình cho mô đun đào tạo nghề*

Chương trình đào tạo nghề trình đào tạo nghề dưới 3 tháng của nghề “Nuôi và phòng trị bệnh cho trâu, bò” được dùng đào tạo nghề cho lao động nông thôn có nhu cầu học nghề. Khi học viên học đủ các mô đun trong chương trình này và đạt kết quả trung bình trở lên tại kỳ kiểm tra kết thúc khoá học sẽ được cấp chứng chỉ nghề.

Chương trình gồm có 02 môn học và 03 mô đun như sau:

- Môn học 01. “Khởi sự doanh nghiệp” là yêu cầu bắt buộc cho tất cả các nghề đào tạo, có thời gian đào tạo là 24 giờ. Mục tiêu của môn học là cung cấp cho người học kiến thức và kỹ năng thực hành xác định những yếu tố cần thiết trước

khi tiến hành sản xuất, kinh doanh.

- Môn học 02. “Kỹ thuật thực hành Chăn nuôi - Thú y áp dụng cho trâu, bò” có thời gian đào tạo là 26 giờ. Cung cấp kiến thức cho học viên về các phương pháp cố định trâu, bò; Xác định vị trí cấp thuốc, lựa chọn kim và bơm tiêm; Xác định trọng lượng và tuổi của trâu, bò.

- Mô đun 01. Học viên được quyền lựa chọn một trong hai mô đun dưới đây, có thời gian đào tạo chung là 70 giờ:

+ Mô đun 02a “Nuôi trâu, bò đực giống”. Mô đun được xây dựng trên cơ sở tích hợp giữa kiến thức, kỹ năng cơ bản về xác định điều kiện chăn nuôi, giống, thức ăn, nuôi dưỡng và nuôi trâu, bò đực giống.

+ Mô đun 02b “Nuôi trâu, bò thịt”. Mô đun được xây dựng trên cơ sở tích hợp giữa kiến thức, kỹ năng cơ bản về xác định điều kiện chăn nuôi, giống, thức ăn, nuôi dưỡng và nuôi vỗ béo trâu, bò thịt.

- Mô đun 02 “Nuôi trâu, bò cái sinh sản” có thời gian đào tạo là 80 giờ. Mô đun được xây dựng trên cơ sở tích hợp giữa kiến thức, kỹ năng cơ bản về xác định điều kiện chăn nuôi, giống, thức ăn, nuôi dưỡng và chăm sóc trâu, bò cái sinh sản.

- Mô đun 03 “Phòng và trị bệnh cho trâu, bò” có thời gian đào tạo là 80 giờ. Mô đun được xây dựng trên cơ sở tích hợp giữa kiến thức, kỹ năng cơ bản về xác định nguyên nhân, triệu chứng và phương pháp phòng, trị một số bệnh thường gặp ở trâu, bò.

2. Hướng dẫn kiểm tra kết thúc khóa học

- Thời gian ôn tập (thực hành): Không quá 4 giờ.

- Thời gian kiểm tra kết thúc khóa học (lý thuyết và thực hành kỹ năng nghề): 12 giờ.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Khởi sự doanh nghiệp

Mã số môn học: MH 01

**Đào tạo nghề nông nghiệp cho LĐNTN, trình độ đào tạo
nghề dưới 3 tháng**

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC KHỞI SỰ DOANH NGHIỆP

Mã số môn học: MH 01

Thời gian môn học: 24 giờ.

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC

- *Vị trí:* Nền bố trí môn học này đầu tiên.
- *Tính chất:* Là phần học cơ bản nhằm phục vụ kiến thức cho việc khởi sự sản xuất, kinh doanh.

II. MỤC TIÊU CỦA MÔN HỌC

Sau khi học xong môn học này, học viên có khả năng:

a. Kiến thức:

- Hiểu được các đặc tính chủ yếu của những chủ doanh nghiệp thành công và những lý do chính dẫn đến sự thất bại trong việc khởi sự kinh doanh;
- Dự toán, ước tính được chi phí vốn khởi sự;
- Xác định được ý tưởng kinh doanh tốt là gì;
- Xác định được những yếu tố cần thiết để tiến hành kinh doanh.

b. Kỹ năng:

- Có khả năng khởi sự, duy trì một doanh nghiệp;
- Lập kế hoạch kinh doanh, kế hoạch hành động để khởi sự doanh nghiệp.

c. *Thái độ:* Lựa chọn được ý tưởng kinh doanh có tính thực tiễn.

III. NỘI DUNG MÔN HỌC

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian

| Số T T | Tên các chương trong môn học | Thời gian | | | |
|--------------|---|------------|--------------------|--------------------|-------------|
| | | Tổng số | Ước tính lý thuyết | Ước tính thực hành | Kiểm tra |
| 1 | Bạn và ý tưởng kinh doanh | 8 | 1 | 7 | 0 |
| 2 | Marketing “Đánh giá thị trường”, tổ chức cơ sở kinh doanh | 8 | 1,5 | 6,5 | 0 |
| 3 | Ước tính vốn khởi sự | 8 | 1,5 | 6,5 | 0 |
| | <i>Kiểm tra kết thúc môn</i> | <i>0</i> | <i>0</i> | <i>0</i> | <i>0</i> |
| | Tổng số giờ | 24 | 4 | 20 | 0 |
| | Phần trăm (%) | 100 | 16,6 | | 83,4 |

2. Nội dung chi tiết

Chương 1. Bạn và ý tưởng kinh doanh

Thời gian: 8 giờ

Mục tiêu

- Học viên xác định sản xuất, kinh doanh nghề gì?
- Biết được ý tưởng kinh doanh tốt;
- Xác định các yếu tố cần thiết để sản xuất, kinh doanh.

Nội dung giảng dạy

- Kinh doanh là gì?
- Tại sao nên kinh doanh?
- Bạn có phải là nhà kinh doanh không?
- Tăng cường năng lực làm nhà kinh doanh?
- Bạn có bao nhiêu tiền để khởi sự kinh doanh?
- Bạn có thể tiến hành được loại hình kinh doanh nào?
- Thử nghiệm ý tưởng kinh doanh của bạn?

Chương 2. Marketing “Đánh giá thị trường”; Tổ chức cơ sở kinh doanh

Thời gian: 8 giờ

A. Phần 1. Marketing “Đánh giá thị trường”

Mục tiêu

- Học viên phân tích được: nhu cầu, đặc điểm, thói quen của khách hàng, đối thủ cạnh tranh;

- Lập được kế hoạch marketing tốt cho cơ sở sản xuất, kinh doanh của mình?

Nội dung giảng dạy

- Khách hàng của bạn là ai?
- Đối thủ kinh doanh của bạn là ai?
- Lập kế hoạch marketing
- Ước tính lượng hàng bán ra.

B. Phần 2. Tổ chức cơ sở kinh doanh

Mục tiêu: Xác định đánh giá được nguồn nhân lực của cơ sở sản xuất, kinh doanh của mình?

Nội dung giảng dạy

- Ai là người quyết định – Có phải người quản lý không?
- Ai sẽ làm việc trong cơ sở kinh doanh của bạn?
- Điều kiện làm việc của bạn và nhân viên của bạn?
- Hình thức pháp lý của cơ sở kinh doanh

Chương 3. Ước tính vốn khởi sự

Thời gian: 8 giờ

Mục tiêu

- Học viên hiểu và phân biệt được tài sản cố định và tài sản lưu động;
- Tầm quan trọng của việc ước tính được doanh thu và biết cách ước tính doanh thu;

- Biết cách lập được kế hoạch sản xuất, kinh doanh.

Nội dung giảng dạy

- Bạn cần bao nhiêu tiền để khởi sự kinh doanh?
- Tài sản cố định, nhà xưởng...
- Tài sản lưu động

- Dự trữ nguyên vật liệu, hàng hóa
- Tiền công
- Tiền thuê nhà xưởng, trang thiết bị
- Bảo hiểm, khấu hao
- Các chi phí khác
- Doanh thu của bạn
- Lập kế hoạch doanh thu và chi phí
- Nguồn vốn

IV. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN BÀI TẬP, BÀI THỰC HÀNH

- Thiết bị, dụng cụ dạy học: Máy chiếu projector, máy tính xách tay...
- Mô hình hoặc cơ sở sản xuất, kinh doanh giỏi để học viên tham quan và trao đổi ý tưởng trực tiếp với người sản xuất và chủ cơ sở kinh doanh giỏi. Số lượng là từ 1 – 2 mô hình (tốt nhất là chọn mô hình của nghề chuẩn bị đào tạo).

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Phương pháp đánh giá

- Phương pháp đánh giá truyền thống: Sổ theo dõi học tập và phiếu đánh giá;
- Bài tập tính toán, tự luận và bài thu hoạch thực hành.

Nội dung đánh giá

- Ý tưởng kinh doanh của học viên;
- Ý kiến đánh giá thị trường;
- Tính toán về vốn khởi sự doanh nghiệp.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Phạm vi áp dụng

- Đào tạo người học có kiến thức chuyên môn và năng lực thực hành nghề.
- Ứng dụng kiến thức chuyên môn để giải quyết các tình huống diễn ra trong thực tế.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp dạy môn học

- Giảng lý thuyết trên lớp (4 giờ);
- Tham quan mô hình sản xuất, kinh doanh giỏi và trao đổi ý tưởng với chủ mô hình (16 giờ);
- Tổ chức cho người học thảo luận nhóm về nội dung đã được học (4 giờ).

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý: Việc hình thành và xây dựng ý tưởng sản xuất kinh doanh; tính toán vốn khởi sự.

4. Tài liệu tham khảo

Khởi sự doanh nghiệp và tăng cường khởi sự doanh nghiệp (SIYB) Việt Nam. Tài liệu thuộc dự án ILO và SIDA VIE/98/M02/SID.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

**Tên môn học: Kỹ thuật thực hành Chăn nuôi – Thú y
áp dụng cho trâu, bò**

Mã môn học: MH 02

Nghề: Nuôi và phòng trị bệnh cho trâu, bò

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC KỸ THUẬT THỰC HÀNH CHĂN NUÔI - THÚ Y ÁP DỤNG CHO TRÂU, BÒ

Mã số môn học: MH 02

Thời gian đào tạo: 26 giờ

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC

- *Vị trí:* Nên bố trí môn học này đầu tiên, trước khi học các mô đun/môn học khác trong chương trình.

- *Tính chất:* Là môn học cơ sở nhằm cung cấp kiến thức và kỹ năng nghề trước khi học mô đun phòng và trị bệnh cho trâu, bò.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC

Sau khi học xong môn học này người học nghề có khả năng:

- Thực hiện cố định trâu, bò.
- Sử dụng một số nút thắt dây cơ bản trong chăn nuôi.
- Biết cách sử dụng kim và bơm tiêm trên trâu, bò.
- Xác định được trọng lượng của trâu, bò.
- Thực hiện được các con đường cấp thuốc cho trâu, bò.
- Đảm bảo an toàn cho vật nuôi và vệ sinh an toàn thực phẩm, sức khỏe cộng đồng.

III. NỘI DUNG MÔN HỌC

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian

| Số TT | Tên các chương trong môn học | Thời gian (giờ) | | | |
|-------|--|-----------------|--------------------|--------------------|-----------|
| | | Tổng số | Ước tính lý thuyết | Ước tính thực hành | Kiểm tra* |
| 1 | Kỹ thuật cố định trâu, bò | 8 | 1 | 7 | 0 |
| 2 | Một số điểm thực hành ngoại khoa thú y trên trâu, bò | 14 | 1 | 13 | 0 |
| | <i>Kiểm tra hết môn học</i> | 4 | | | 4 |
| | Tổng cộng | 26 | 2 | 20 | 4 |

* *Ghi chú:*

- Giờ kiểm tra được tính vào giờ thực hành.
- Phương pháp giảng dạy tích hợp, không tách rời lý thuyết và thực hành.

2. Nội dung chi tiết

Chương 1. Kỹ thuật cố định trâu, bò

Thời gian: 8 giờ

Mục tiêu: Học xong bài này người học nghề có khả năng:

- Thực hiện cố định trâu, bò.
- Sử dụng một số nút thắt dây cơ bản trong chăn nuôi.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết

Thời gian: 1 giờ

1. Phương pháp cố định trâu, bò
2. Một số nút thắt cơ bản được sử dụng trong cố định vật nuôi

2. Hướng dẫn thực hành

Thời gian: 7 giờ

- Thực hiện các phương pháp cố định trâu, bò.
- Thực hiện các nút thắt cơ bản được sử dụng trong cố định vật nuôi.

Chương 2. Một số điểm thực hành ngoại khoa thú y trên trâu, bò

Thời gian: 14 giờ

Mục tiêu: Học xong bài này người học nghề có khả năng:

- Biết cách sử dụng kim và bơm tiêm trên trâu, bò.
- Xác định được trọng lượng của trâu, bò.
- Thực hiện được các con đường cấp thuốc cho trâu, bò.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết

Thời gian: 1 giờ

1. Các con đường cấp thuốc
2. Xác định trọng lượng và tuổi trâu, bò
3. Hằng số sinh lý và biểu hiện lâm sàng

2. Hướng dẫn thực hành

Thời gian: 13 giờ

- Sử dụng phương tiện đưa cấp thuốc cho trâu, bò.
- Đưa thuốc vào cơ thể trâu, bò.
- Thực hành xác định trọng lượng trâu, bò.
- Thực hành kiểm tra một số hằng số sinh lý và biểu hiện lâm sàng trên bò

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔN HỌC

1. *Tài liệu giảng dạy:* Chương trình đào tạo nghề môn học 02 (Kỹ thuật chăn nuôi – thú y áp dụng trên trâu bò) trong chương trình đào tạo nghề trình độ đào tạo dưới 3 tháng của nghề Nuôi và phòng, trị bệnh cho trâu, bò.

2. *Điều kiện về thiết bị dạy học và phụ trợ:* Máy tính, máy chiếu, bảng đĩa quy trình giải phẫu heo, tranh ảnh các loại, bút, mẫu sổ sách theo dõi.

3. *Điều kiện về cơ sở vật chất:* Địa điểm giảng dạy tích hợp, mô hình nuôi trâu bò, các dụng cụ và trang thiết bị thường dùng ở trâu bò, hoá chất và dụng cụ vệ sinh sát trùng.

4. *Điều kiện khác:* Bảo hộ lao động.

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Phương pháp đánh giá

- Trong quá trình thực hiện mô đun: Kiểm tra mức độ mức độ thành thạo của các thao tác.

- Kết thúc mô đun: Kiểm tra đánh giá mức độ nắm vững kiến thức và khả năng thực hiện các kỹ năng.

2. Nội dung đánh giá

- Cố định được trâu, bò cho mục đích cấp thuốc và kiểm tra sức khỏe.

- Xác định vị trí cấp thuốc và thực hiện các thao tác cấp thuốc trên trâu, bò.

- Xác định trọng lượng trâu, bò thông qua kỹ thuật đo kích thước cơ thể.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN

1. Phạm vi áp dụng chương trình

- Chương trình môn học Kỹ thuật thực hành Chăn nuôi - Thú y áp dụng trên trâu, bò áp dụng cho khoá đào tạo nghề trình độ đào tạo dưới 3 tháng.

- Là môn học thực hành đòi hỏi tỷ mỉ, cẩn thận, chính xác, tránh các nguy hiểm về các bệnh lây sang người.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun đào tạo

- Thiết kế bài giảng theo phương pháp tích hợp trên mô hình, phương tiện dạy học.

- Sử dụng các phương pháp giảng dạy lấy người học làm trung tâm (thảo luận nhóm, làm mẫu...).

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý: Các phương pháp cố định trâu, bò; Các đường cấp thuốc; Xác định trọng lượng trâu, bò qua việc đo kích thước cơ thể.

4. Tài liệu tham khảo

- Bài giảng ngoại khoa thú y. pdf . Trường Trung cấp Âu Lạc - Huế.
<http://aulachue.edu.vn/Portals/0/khoathuy/bai_giang_ngoai_khoa_ty_42_4683.pdf>

- Hướng dẫn Khử khuẩn, tuyệt khuẩn dụng cụ trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (*Ban hành kèm theo Quyết định số: 3671/QĐ - BHYT ngày 27 tháng 9 năm 2012 của Bộ Y tế*)

- Needle gauge comparison Chart.

<https://en.wikipedia.org/wiki/Needle_gauge_comparison_chart>

- List of Possible Uses for Ideal ® Needles

<<http://www.neogen.com/AnimalSafety/pdf/Catalogs/IdealNeedleRecommendations.pdf>>

- Các loại dụng cụ thông thường trong phẫu thuật.

<<http://yduochoc.vn/Ngoai-khoa/Cac-loai-dung-cu-trong-phau-thuat-ngoai-khoa.htm>>.

- Phùng Quốc Quảng và Lê Minh Lịnh, 2009. *Hướng dẫn thực hành Chăn nuôi - Thú y*. Nhà xuất bản Nông nghiệp Hà Nội.

- Một số phương pháp cố định gia súc.

< <http://research.vet.upenn.edu/Dairy/Restraint/tabid/3851/Default.aspx>>

< <http://cal.vet.upenn.edu/projects/fieldservice/Dairy/RESTR/ropework.htm>>

<http://www.tractorsupply.com/know-how_pets-livestock_cattle_how-to-calculate-cattle-weight>

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Nuôi trâu, bò đực giống

Mã số mô đun: MĐ 01a

Nghề: Nuôi và phòng, trị bệnh cho trâu, bò

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN NUÔI TRÂU, BÒ ĐỰC GIỐNG

Mã số mô đun: MĐ 01a

Thời gian mô đun: 70 giờ.

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN

- *Vị trí:* Nuôi trâu bò đực giống là mô đun chuyên ngành trong chương trình đào tạo nghề trình độ đào tạo dưới 3 tháng của nghề nuôi và phòng - trị bệnh cho trâu, bò.

- *Tính chất:* Mô đun giới thiệu những nội dung cơ bản về xác định điều kiện chăn nuôi, giống, thức ăn, nuôi dưỡng và chăm sóc trâu, bò đực giống.

II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN

Học xong mô đun này người học có khả năng:

- Trình bày được nội dung về xác định điều kiện chăn nuôi, giống, thức ăn, nuôi dưỡng và chăm sóc trâu, bò đực giống.

- Thực hiện được việc xác định điều kiện chăn nuôi, giống, thức ăn, nuôi dưỡng và chăm sóc trâu, bò đực giống đúng kỹ thuật.

- Chăm thận, chính xác, nghiêm túc, an toàn và vệ sinh môi trường.

III. NỘI DUNG MÔ ĐUN

1. Nội dung tổng quát và phân bố thời gian

| Số TT | Tên các bài trong mô đun | Thời gian | | | |
|-------|---------------------------------|------------|--------------------|--------------------|-------------|
| | | Tổng số | Ước tính lý thuyết | Ước tính thực hành | Kiểm tra* |
| 1 | Xác định điều kiện chăn nuôi | 10 | 1 | 9 | 0 |
| 2 | Xác định giống trâu, bò đực | 18 | 2 | 16 | 0 |
| 3 | Xác định thức ăn trâu, bò đực | 14 | 2 | 12 | 0 |
| 4 | Nuôi dưỡng trâu, bò đực giống | 10 | 1 | 9 | 0 |
| 5 | Chăm sóc trâu, bò đực giống | 14 | 2 | 12 | 0 |
| | <i>Kiểm tra kết thúc mô đun</i> | 4 | | | 4 |
| | Tổng cộng | 70 | 8 | 58 | 4 |
| | Phần trăm (%) | 100 | 11,4 | | 88,6 |

* *Ghi chú:*

- Giờ kiểm tra được tích vào giờ thực hành.

- Phương pháp dạy tích hợp, không tách lý thuyết và thực hành.

2. Nội dung chi tiết

Bài 1. Xác định điều kiện chăn nuôi

Thời gian: 10 giờ

Mục tiêu: Học xong bài học này người học có khả năng

- Trình bày được nội dung về xác định điều kiện chăn nuôi trâu, bò đực giống

- Thực hiện được việc xác định điều kiện chăn nuôi trâu, bò đực giống theo yêu cầu kỹ thuật.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết

Thời gian: 1 giờ

1. Xác định chuồng trại
 - 1.1. Xác định vị trí chuồng nuôi
 - 1.2. Xác định hướng chuồng nuôi
 - 1.3. Xác định kiểu chuồng nuôi
2. Xác định dụng cụ chăn nuôi
 - 2.1. Máng ăn
 - 2.2. Máng uống
 - 2.3. Dụng cụ vệ sinh

2. Hướng dẫn thực hành

Thời gian: 9 giờ

Bài 2. Xác định giống trâu, bò đực

Thời gian: 18 giờ

Mục tiêu: Học xong bài học này người học có khả năng

- Trình bày được nội dung về xác định giống trâu bò đực.
- Nhận biết được các loại giống trâu, bò đực theo yêu cầu kỹ thuật.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết

Thời gian: 2 giờ

1. Xác định giống trâu đực.
 - 1.1. Xác định giống trâu nội
 - 1.2. Xác định giống trâu nhập nội
2. Xác định giống bò đực
 - 2.1. Xác định giống bò đực nội
 - 2.2. Xác định giống bò đực nhập nội
3. Chọn trâu, bò đực làm giống
 - 3.1. Chọn trâu đực làm giống
 - 3.2. Chọn bò đực làm giống

2. Hướng dẫn thực hành

Thời gian: 16 giờ

Bài 3. Xác định thức ăn cho trâu, bò đực giống

Thời gian: 14 giờ

Mục tiêu: Học xong bài học này, người học có khả năng

- Trình bày được nội dung về xác định thức ăn cho trâu, bò đực giống.
- Xác định được thức ăn cho trâu, bò đực giống theo yêu cầu kỹ thuật.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết

Thời gian: 2 giờ

1. Xác định thức ăn thô, xanh
 - 1.1. Xác định thức ăn thô
 - 1.2. Xác định thức ăn xanh
2. Xác định thức ăn tinh
 - 2.1. XD thức ăn hạt ngũ cốc và phụ phẩm
 - 2.2. Xác định thức ăn củ, quả.
 - 2.3. Xác định thức ăn hỗn hợp
3. Xác định thức ăn bổ sung
 - 3.1. Ure
 - 3.2. Khoáng và Vitamin

2. Hướng dẫn thực hành

Thời gian: 12 giờ

Bài 4. Nuôi dưỡng trâu, bò đực giống

Thời gian: 10 giờ

Mục tiêu: Học xong bài học này người học có khả năng

- Trình bày được nội dung về nuôi dưỡng trâu, bò đực giống.
- Thực hiện được việc nuôi trâu, bò đực giống đúng kỹ thuật.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết

Thời gian: 1 giờ

1. Xác định nhu cầu dinh dưỡng.
 - 1.1. Xác định nhu cầu năng lượng và chất đạm.
 - 1.2. Xác định nhu cầu khoáng và vitamin.
2. Xác định khẩu phần ăn
 - 2.1. Xác định khẩu phần duy trì.
 - 2.2. Xác định khẩu phần sản xuất.
3. Cho ăn
 - 3.1. Cho ăn theo công thức chăn thả.
 - 3.2. Cho ăn theo công thức nuôi nhốt.

2. Hướng dẫn thực hành

Thời gian: 9 giờ

Bài 5. Chăm sóc trâu, bò đực giống

Thời gian: 14 giờ

Mục tiêu: Học xong bài học này người học có khả năng

- Trình bày được nội dung về chăm sóc trâu, bò đực giống.
- Thực hiện được việc chăm sóc trâu, bò đực giống đúng kỹ thuật.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết

Thời gian: 2 giờ

1. Vận động
 - 1.1. Vận động kết hợp chăn thả.
 - 1.2. Vận động kết hợp làm việc nhẹ
2. Tắm chải
 - 2.1. Tắm cho trâu, bò đực giống.
 - 2.2. Chải cho trâu, bò đực giống.
3. Sử dụng trâu, bò đực giống
 - 3.1. Sử dụng trâu, bò đực giống.
 - 3.2. Quản lý trâu, bò đực giống.

2. Hướng dẫn thực hành

Thời gian: 12 giờ

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN

- Vật liệu: Tiêu bản các giống trâu, bò đực, chuồng nuôi, thức ăn cho trâu bò đực...
- Dụng cụ, phương tiện dạy học: máy vi tính, máy chiếu hắt, tranh ảnh, tiêu bản, mô hình
- Giáo trình, bài giảng, giáo án
- Bảng hình về các giống trâu, bò đực giống, chuồng nuôi, thức ăn cho trâu, bò đực giống.
- Trang thiết bị bảo hộ lao động
- Cơ sở chăn nuôi trâu, bò đực giống.

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Phương pháp đánh giá

- Bài thu hoạch thực tập, thực hành
- Thi hết mô đun: Vấn đáp và thực hành

2. Nội dung đánh giá

- Trình bày nội dung về các giống trâu, bò đực giống, chuồng nuôi, thức ăn.
- Thực hiện được việc chăm sóc, nuôi dưỡng trâu, bò đực giống đúng kỹ thuật.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Phạm vi áp dụng chương trình

- Đào tạo người học có kiến thức chuyên môn và năng lực thực hành các công việc của nghề
- Ứng dụng kiến thức chuyên môn để giải quyết các tình huống diễn ra trong thực tế khi thực hiện nuôi trâu, bò đực giống.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun

- Giảng lý thuyết trên lớp

- Hướng dẫn thực hành về xác định các giống, thức ăn, chuồng nuôi trâu, bò đực giống

- Chiếu video về các giống trâu, bò và nuôi dưỡng, chăm sóc trâu, bò đực giống

- Tổ chức cho người học thảo luận nhóm về nội dung đã được học

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý

Nội dung về nuôi dưỡng, chăm sóc trâu, bò đực giống.

4. Tài liệu tham khảo

Chương trình Mô đun 01 (Nuôi trâu, bò đực giống). Chương trình đào tạo nghề Nuôi và phòng, trị bệnh cho trâu bò, trình độ sơ cấp nghề. Theo Quyết định số 1549/QĐ-BNN-TCCB ngày 18/10/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Nuôi trâu, bò thịt

Mã số mô đun: MĐ 01b

Nghề: Nuôi và phòng, trị bệnh cho trâu, bò

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN NUÔI TRÂU, BÒ THỊT

Mã số mô đun: MĐ 01b

Thời gian mô đun: 70 giờ.

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN

- *Vị trí:* Nuôi trâu bò thịt là mô đun chuyên ngành trong chương trình đào tạo nghề trình độ đào tạo dưới 3 tháng của nghề nuôi và phòng, trị bệnh cho trâu, bò.

- *Tính chất:* Mô đun giới thiệu những nội dung cơ bản về xác định điều kiện chăn nuôi, giống, thức ăn, nuôi dưỡng và chăm sóc trâu, bò thịt.

II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN

Học xong mô đun này người học có khả năng:

- Trình bày được nội dung về xác định điều kiện chăn nuôi, giống, thức ăn, nuôi dưỡng và chăm sóc trâu, bò thịt.

- Thực hiện được việc xác định điều kiện chăn nuôi, giống, thức ăn, nuôi dưỡng và chăm sóc trâu, bò thịt đúng kỹ thuật.

- Cần thận, chính xác, nghiêm túc, an toàn và vệ sinh môi trường.

III. NỘI DUNG MÔ ĐUN

1. Nội dung tổng quát và phân bố thời gian

| Số TT | Tên các bài trong mô đun | Thời gian | | | |
|-------|--|------------|--------------------|--------------------|-----------|
| | | Tổng số | Ước tính lý thuyết | Ước tính thực hành | Kiểm tra* |
| 1 | Xác định điều kiện chăn nuôi trâu, bò thịt | 10 | 1 | 9 | 0 |
| 2 | Xác định giống trâu bò thịt | 14 | 1,5 | 12,5 | 0 |
| 3 | Xác định thức ăn trâu, bò thịt | 15 | 1,5 | 13,5 | 0 |
| 4 | Nuôi bê trước vỗ béo | 13 | 1,5 | 11,5 | 0 |
| 5 | Nuôi vỗ béo trâu bò thịt | 14 | 1,5 | 12,5 | 0 |
| | <i>Kiểm tra kết thúc mô đun</i> | 4 | | | 4 |
| | Tổng cộng | 70 | 7 | 59 | 4 |
| | Phần trăm (%) | 100 | 10 | | 90 |

* *Ghi chú:*

- Giờ kiểm tra được tích vào giờ thực hành.

- Phương pháp dạy tích hợp, không tách lý thuyết và thực hành.

2. Nội dung chi tiết

Bài 1. Xác định điều kiện chăn nuôi trâu, bò thịt

Thời gian: 10 giờ

Mục tiêu: Học xong bài học này người học có khả năng

- Trình bày được nội dung về xác định điều kiện chăn nuôi trâu, bò thịt

- Thực hiện được việc xác định điều kiện chăn nuôi trâu, bò thịt theo yêu cầu

kỹ thuật.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết

Thời gian: 1 giờ

1. Xác định chuồng trại
 - 1.1. Xác định vị trí chuồng nuôi
 - 1.2. Xác định hướng chuồng nuôi
 - 1.3. Xác định kiểu chuồng nuôi
2. Xác định dụng cụ chăn nuôi
 - 2.1. Máng ăn
 - 2.2. Máng uống
 - 2.3. Dụng cụ vệ sinh

2. Hướng dẫn thực hành

Thời gian: 9 giờ

Bài 2. Xác định giống trâu, bò thịt

Thời gian: 14 giờ

Mục tiêu: Học xong bài học này người học có khả năng

- Trình bày được nội dung về xác định giống trâu bò thịt
- Nhận biết được các loại giống trâu, bò thịt theo yêu cầu kỹ thuật.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết

Thời gian: 1,5 giờ

1. Xác định giống trâu thịt.
2. Xác định giống bò thịt
 - 2.1. Xác định giống bò thịt nội
 - 2.2. Xác định giống bò thịt nhập nội
3. Chọn giống trâu, bò thịt
 - 3.1. Chọn giống trâu nuôi thịt
 - 3.2. Chọn giống bò nuôi thịt

2. Hướng dẫn thực hành

Thời gian: 12,5 giờ

Bài 3. Xác định thức ăn cho trâu bò thịt

Thời gian: 15 giờ

Mục tiêu: Học xong bài học này, người học có khả năng

- Trình bày được nội dung về xác định thức ăn cho trâu, bò thịt.
- Xác định được thức ăn cho trâu, bò thịt theo yêu cầu kỹ thuật.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết

Thời gian: 1,5 giờ

1. Xác định thức ăn thô, xanh
 - 1.1. Xác định thức ăn thô

- 1.2. Xác định thức ăn xanh
2. Xác định thức ăn tinh
 - 2.1. XD thức ăn hạt ngũ cốc và phụ phẩm
 - 2.2. Xác định thức ăn củ, quả.
 - 2.3. Xác định thức ăn hỗn hợp
3. Xác định thức ăn bổ sung
 - 3.1. Ure
 - 3.2. Khoáng và Vitamin

2. Hướng dẫn thực hành

Thời gian: 13,5 giờ

Bài 4. Nuôi bê trước vỗ béo

Thời gian: 13 giờ

Mục tiêu: Học xong bài học này người học có khả năng

- Trình bày được nội dung về nuôi bê trước vỗ béo.
- Thực hiện được việc nuôi bê trước vỗ béo đúng kỹ thuật.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết

Thời gian: 1,5 giờ

1. Nuôi bê sau cai sữa.
 - 1.1. Cai sữa bê.
 - 1.2. Chuẩn bị vỗ béo bê.
2. Nuôi bê sinh trưởng nhanh.
 - 2.1 Chuẩn bị khẩu phần ăn
 - 2.2. Cho ăn

2. Hướng dẫn thực hành

Thời gian: 11,5 giờ

Bài 5. Nuôi vỗ béo trâu, bò

Thời gian: 14 giờ

Mục tiêu: Học xong bài học này người học có khả năng

- Trình bày được nội dung về nuôi vỗ béo trâu, bò
- Thực hiện được việc nuôi vỗ béo trâu, bò đúng kỹ thuật.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết

Thời gian: 1,5 giờ

1. Nuôi vỗ béo bê lấy thịt trắng
 - 1.1. Chọn bê.
 - 1.2. Nuôi bê vỗ béo
2. Nuôi vỗ béo bê sớm sau cai sữa
 - 2.1. Chọn bê.
 - 2.2. Nuôi bê vỗ béo.

3. Nuôi vỗ béo bò non
 - 3.1. Chọn bò non.
 - 3.2. Nuôi vỗ béo.
4. Nuôi vỗ béo bò trưởng thành.
 - 4.1. Chọn bò trưởng thành.
 - 4.2. Nuôi vỗ béo bò trưởng thành.

2. Hướng dẫn thực hành

Thời gian: 12,5 giờ

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN

- Vật liệu: Tiêu bản các giống trâu, bò thịt, chuồng nuôi, thức ăn cho trâu bò thịt...
- Dụng cụ, phương tiện dạy học: máy vi tính, máy chiếu hắt, tranh ảnh, tiêu bản, mô hình.
- Giáo trình, bài giảng, giáo án.
- Bảng hình về các giống trâu, bò thịt, chuồng nuôi, thức ăn cho trâu, bò thịt.
- Trang thiết bị bảo hộ lao động.
- Cơ sở chăn nuôi trâu, bò thịt.

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Phương pháp đánh giá

- Bài thu hoạch thực tập, thực hành
- Thi hết mô đun: Vấn đáp và thực hành

2. Nội dung đánh giá

- Trình bày nội dung về các giống trâu, bò thịt, chuồng nuôi, thức ăn.
- Thực hiện được việc chăm sóc, nuôi dưỡng trâu, bò thịt đúng kỹ thuật.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Phạm vi áp dụng chương trình

- Đào tạo người học có kiến thức chuyên môn và năng lực thực hành các công việc của nghề
- Ứng dụng kiến thức chuyên môn để giải quyết các tình huống diễn ra trong thực tế khi thực hiện nuôi trâu, bò thịt.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun

- Giảng lý thuyết trên lớp
 - Hướng dẫn thực hành về xác định các giống, thức ăn, chuồng nuôi trâu, bò thịt
 - Chiếu video về các giống trâu, bò và nuôi dưỡng, chăm sóc trâu, bò thịt
 - Tổ chức cho người học thảo luận nhóm về nội dung đã được học
- ### *3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý*

Nội dung về nuôi bê trước vỗ béo và nuôi vỗ béo trâu, bò.

4. Tài liệu tham khảo

Chương trình Mô đun 04 (Nuôi trâu, bò thịt). Chương trình đào tạo nghề Nuôi và phòng, trị bệnh cho trâu bò, trình độ sơ cấp nghề. Theo Quyết định số 1549/QĐ-BNN-TCCB ngày 18/10/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Nuôi trâu, bò cái sinh sản

Mã số mô đun: MĐ 02

Nghề: Nuôi và phòng trị bệnh cho trâu, bò

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN NUÔI TRÂU, BÒ CÁI SINH SẢN

Mã số mô đun: MĐ 02

Thời gian mô đun: 80 giờ.

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN

- *Vị trí:* Nuôi trâu bò cái sinh sản là mô đun chuyên ngành trong chương trình đào tạo nghề trình độ đào tạo dưới 3 tháng của nghề Nuôi và phòng, trị bệnh cho trâu, bò.

- *Tính chất:* Mô đun giới thiệu những nội dung cơ bản về xác định điều kiện chăn nuôi, giống, thức ăn, nuôi dưỡng và chăm sóc trâu, bò cái sinh sản.

II. MỤC TIÊU CỦA MÔ ĐUN

Học xong mô đun này người học có khả năng

- Trình bày được nội dung về xác định điều kiện chăn nuôi, giống, thức ăn, nuôi dưỡng và chăm sóc trâu, bò cái sinh sản.

- Thực hiện được việc xác định điều kiện chăn nuôi, giống, thức ăn, nuôi dưỡng và chăm sóc trâu, bò cái sinh sản.

- Chăm thận, chính xác, nghiêm túc.

III. NỘI DUNG MÔ ĐUN

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian

| Số TT | Tên các bài trong mô đun | Thời gian (giờ) | | | |
|-------|--|-----------------|--------------------|--------------------|-----------|
| | | Tổng số | Ước tính lý thuyết | Ước tính thực hành | Kiểm tra* |
| 1 | Xác định điều kiện chăn nuôi trâu, bò cái sinh sản | 12 | 1 | 11 | 0 |
| 2 | Xác định giống trâu, bò cái sinh | 8 | 1 | 7 | 0 |
| 3 | Xác định thức ăn cho trâu, bò cái sinh sản | 18 | 2 | 16 | 0 |
| 4 | Nuôi dưỡng trâu, bò cái sinh sản | 18 | 2 | 16 | 0 |
| 5 | Chăm sóc trâu, bò cái sinh sản | 20 | 2 | 18 | 0 |
| | <i>Kiểm tra kết thúc mô đun</i> | 4 | | | 4 |
| | Tổng cộng | 80 | 8 | 68 | 4 |
| | Phần trăm (%) | 100 | 10 | | 90 |

* *Ghi chú:*

- Giờ kiểm tra được tính và giờ thực hành.

- Phương pháp giảng dạy tích hợp, không tách lý thuyết và thực hành.

2. Nội dung chi tiết

Bài 1. Xác định điều kiện chăn nuôi

Thời gian: 12 giờ

Mục tiêu: Học xong bài học này người học có khả năng

- Trình bày được nội dung về xác định điều kiện chăn nuôi trâu, bò cái sinh sản

- Thực hiện được việc xác định điều kiện chăn nuôi trâu, bò cái sinh sản theo yêu cầu kỹ thuật.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết

Thời gian: 1 giờ

1. Xác định chuồng trại

1.1. Xác định vị trí chuồng nuôi

1.2. Xác định hướng chuồng nuôi

1.3. Xác định kiểu chuồng nuôi

2. Xác định dụng cụ chăn nuôi

2.1. Máng ăn

2.2. Máng uống

2.3. Dụng cụ vệ sinh

2. Hướng dẫn thực hành

Thời gian: 11 giờ

Bài 2. Xác định giống trâu, bò cái sinh sản

Thời gian: 8 giờ

Mục tiêu: Học xong bài học này người học có khả năng

- Trình bày được nội dung về xác định giống trâu, bò cái sinh sản

- Nhận biết được các loại giống trâu, bò cái sinh sản.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết

Thời gian: 1 giờ

1. Xác định giống trâu cái sinh sản

1.1. Xác định giống trâu cái nội

1.2. Xác định giống trâu cái nhập nội

2. Xác định giống bò cái sinh sản

2.1. Xác định giống bò nội

2.2. Xác định giống bò nhập nội

3. Chọn trâu, bò cái làm giống

3.1. Chọn trâu cái làm giống

3.2. Chọn bò cái làm giống

2. Hướng dẫn thực hành

Thời gian: 7 giờ

Bài 3. Xác định thức ăn cho trâu bò cái sinh sản

Thời gian: 18 giờ

Mục tiêu: Học xong bài học này, người học có khả năng

- Trình bày được nội dung về xác định thức ăn cho trâu, bò cái sinh sản.

- Xác định được thức ăn cho trâu, bò cái sinh sản theo yêu cầu kỹ thuật.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết

Thời gian: 2 giờ

1. Xác định thức ăn thô, xanh
 - 1.1. Xác định thức ăn thô
 - 1.2. Xác định thức ăn xanh
2. Xác định thức ăn tinh
 - 2.1. XD thức ăn hạt ngũ cốc và phụ phẩm
 - 2.2. Xác định thức ăn củ quả.
 - 2.3. Xác định thức ăn hỗn hợp
3. Xác định thức ăn bổ sung
 - 3.1. Ure
 2. Khoáng và Vitamin

2. Hướng dẫn thực hành

Thời gian: 16 giờ

Bài 4. Nuôi dưỡng trâu, bò cái sinh sản.

Thời gian: 18 giờ

Mục tiêu: Học xong bài học này người học có khả năng

- Trình bày được nội dung về nuôi dưỡng trâu, bò cái sinh sản.
- Nuôi dưỡng được trâu, bò cái sinh sản đúng kỹ thuật.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết

Thời gian: 2 giờ

1. Xác định nhu cầu dinh dưỡng
 - 1.1. XD nhu cầu năng lượng và chất đạm.
 - 1.2. Xác định nhu cầu khoáng
2. Xác định khẩu phần ăn
 - 2.1 Xác định khẩu phần duy trì
 - 2.2. XD khẩu phần mang thai, tích lũy và SX
3. Cho ăn
 - 3.1. Cho ăn theo phương thức chăn thả
 - 3.2. Cho ăn theo phương thức nhốt chuồng.

2. Hướng dẫn thực hành

Thời gian: 16 giờ

Bài 5. Chăm sóc trâu, bò cái sinh sản

Thời gian: 20 giờ

Mục tiêu: Học xong bài học này người học có khả năng

- Trình bày được nội dung về chăm sóc trâu, bò cái sinh sản
- Thực hiện được việc chăm sóc trâu, bò cái sinh sản đúng kỹ thuật.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết

Thời gian: 2 giờ

1. Chăm sóc trâu, bò cái chờ phối
 - 1.1. Vận động.
 - 1.1.1. Vận động kết hợp chăn thả.
 - 1.1.2. Vận động kết hợp thao tác nhẹ
 - 1.2. Tắm, chải.
 - 1.2.1. Tắm cho trâu, bò cái
 - 1.2.2. Chải cho trâu, bò cái.
 - 1.3. Vệ sinh chuồng trại
 - 1.3.1. Vệ sinh chuồng nuôi
 - 1.3.2. Vệ sinh môi trường
 - 1.4. Phát hiện động dục
2. Chăm sóc trâu, bò cái mang thai.
 - 2.1. Vệ sinh chuồng trại.
 - 2.2. Vệ sinh thân thể.
 - 2.3. Đỡ đẻ cho trâu, bò.

2. Hướng dẫn thực hành

Thời gian: 18 giờ

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN

- Vật liệu: Tiêu bản các giống trâu, bò cái sinh sản, chuồng nuôi, thức ăn ...
- Dụng cụ, phương tiện dạy học: máy vi tính, máy chiếu. ..
- Giáo trình, bài giảng, giáo án
- Bảng hình về tiêu bản các giống trâu, bò cái, chuồng nuôi, thức ăn ...
- Trang thiết bị bảo hộ lao động
- Cơ sở chăn nuôi trâu, bò cái sinh sản.

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Phương pháp đánh giá

- Bài thu hoạch thực tập, thực hành
- Thi hết mô đun: Vấn đáp và thực hành

2. Nội dung đánh giá

- Trình bày nội dung về đặc điểm các giống trâu, bò cái, chuồng nuôi, thức ăn
- Thực hiện được việc chăm sóc, nuôi dưỡng trâu, bò cái sinh sản đúng kỹ thuật.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Phạm vi áp dụng chương trình

- Đào tạo người học có kiến thức chuyên môn và năng lực thực hành các công việc của nghề.

- Ứng dụng kiến thức chuyên môn để giải quyết các tình huống diễn ra trong thực tế khi thực hiện nuôi trâu, bò cái sinh sản.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun

- Thiết kế bài giảng theo phương pháp tích hợp trên mô hình, phương tiện dạy học.

- Sử dụng các phương pháp giảng dạy lấy người học làm trung tâm (thảo luận nhóm, làm mẫu...).

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý

Nội dung về nuôi dưỡng, chăm sóc trâu, bò cái sinh sản.

4. Tài liệu tham khảo

Chương trình mô đun 02 (Nuôi trâu, bò cái sinh sản). Chương trình đào tạo nghề Nuôi và phòng, trị bệnh cho trâu bò, trình độ sơ cấp nghề. Theo Quyết định số 1549/QĐ-BNN-TCCB ngày 18/10/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Phòng và trị bệnh cho trâu, bò

Mã số mô đun: MĐ 03

Nghề: Nuôi và phòng trị bệnh cho trâu, bò

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN PHÒNG VÀ TRỊ BỆNH CHO TRÂU BÒ

Mã số mô đun: MĐ 03

Thời gian mô đun: 80 giờ

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN

- Phòng và trị bệnh trâu bò là mô đun chuyên ngành được bố trí học sau các mô đun chuyên môn chăn nuôi trong chương trình đào tạo nghề trình độ đào tạo nghề dưới 3 tháng của nghề nuôi và phòng, trị bệnh cho trâu, bò.

- Mô đun giới thiệu những nội dung cơ bản về nguyên nhân, triệu chứng, bệnh tích và phương pháp phòng, trị các bệnh thường gặp ở trâu, bò.

II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN:

Học xong mô đun này người học có khả năng:

- Trình bày được nội dung về nguyên nhân, triệu chứng, bệnh tích và phương pháp phòng - trị các bệnh thường gặp ở trâu, bò

- Xác định được triệu chứng, bệnh tích và phương pháp phòng - trị các bệnh thường gặp ở trâu, bò đúng kỹ thuật.

- Nghiêm túc, trách nhiệm và an toàn dịch bệnh.

III. NỘI DUNG MÔ ĐUN

1. Nội dung tổng quát và phân bố thời gian

| Số T T | Tên các bài trong mô đun | Thời gian | | | |
|----------------------|---------------------------------------|-----------|--------------------|--------------------|-----------|
| | | Tổng số | Ước tính lý thuyết | Ước tính thực hành | Kiểm tra* |
| 1 | Phòng - trị bệnh lở mồm long móng | 7 | 0,8 | 6,2 | 0 |
| 2 | Phòng - trị bệnh dịch tả | 7 | 0,8 | 6,2 | 0 |
| 3 | Phòng - trị bệnh nhiệt thán | 5 | 0,6 | 4,4 | 0 |
| 4 | Phòng - trị bệnh tụ huyết trùng trâu, | 6 | 0,6 | 5,4 | 0 |
| 5 | Phòng - trị bệnh tiên mao trùng | 5 | 0,5 | 4,5 | 0 |
| 6 | Phòng - trị bệnh do ve và rận | 5 | 0,5 | 4,5 | 0 |
| 7 | Phòng - trị bệnh sán lá gan | 6 | 0,6 | 5,4 | 0 |
| 8 | Phòng - trị bệnh giun đũa bê, ghé | 5 | 0,6 | 4,4 | 0 |
| 9 | Phòng - trị bệnh chướng hơi dạ cỏ | 6 | 0,6 | 5,4 | 0 |
| 10 | Phòng - trị bệnh viêm phổi bê ghé | 6 | 0,6 | 5,4 | 0 |
| 11 | Phòng - trị bệnh trùng độ sán | 6 | 0,6 | 5,4 | 0 |
| 12 | Phòng - trị bệnh viêm vú | 4 | 0,4 | 3,6 | 0 |
| 13 | Phòng - trị bệnh viêm tử cung | 4 | 0,4 | 3,6 | 0 |
| 14 | Phòng - trị bệnh bại liệt | 4 | 0,4 | 3,6 | 0 |
| | <i>Kiểm tra kết thúc mô đun</i> | 4 | | | 4 |
| Tổng cộng | | 80 | 8 | 68 | 4 |
| Phần trăm (%) | | 10 | 10 | | 90 |

* *Ghi chú:*

- Giờ kiểm tra được tính vào giờ thực hành.
- Phương pháp dạy tích hợp, không tách lý thuyết và thực hành.

2. Nội dung chi tiết

Bài 1. Phòng - trị bệnh lở mồm long móng *Thời gian: 7 giờ*

Mục tiêu: Học xong mô đun này người học có khả năng

- Mô tả được nội dung về nguyên nhân, triệu chứng, bệnh tích, chẩn đoán và phòng - trị bệnh Lở mồm long móng

- Xác định được triệu chứng, bệnh tích và thực hiện được việc phòng - trị bệnh Lở mồm long móng trâu, bò đúng kỹ thuật.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết *Thời gian: 0,8 giờ*

1. Xác định nguyên nhân gây bệnh

1.1. Nhận biết đặc điểm bệnh

1.2. Nhận biết mầm bệnh

2. Nhận biết triệu chứng bệnh

2.1. Triệu chứng cục bộ

2.2. Triệu chứng toàn thân

3. Nhận biết bệnh tích của bệnh

3.1. Bệnh tích bên ngoài

3.2. Bệnh tích bên trong

4. Chẩn đoán bệnh

4.1. Chẩn đoán lâm sàng

4.2. Chẩn đoán phân biệt

5. Phòng và trị bệnh

5.1. Phòng bệnh

5.2. Trị bệnh

2. Hướng dẫn thực hành *Thời gian: 6,2 giờ*

Bài 2. Phòng -trị bệnh dịch tả *Thời gian: 7 giờ*

Mục tiêu: Học xong mô đun này người học có khả năng

- Mô tả được nội dung về nguyên nhân, triệu chứng, bệnh tích, phòng và trị bệnh dịch tả trâu, bò.

- Xác định được triệu chứng, bệnh tích và thực hiện được việc phòng, trị bệnh dịch tả trâu, bò đúng kỹ thuật.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết *Thời gian: 0,8 giờ*

1. Xác định nguyên nhân gây bệnh
 - 1.1. Nhận biết đặc điểm bệnh
 - 1.2. Nhận biết mầm bệnh
2. Nhận biết triệu chứng bệnh
 - 2.1. Triệu chứng cục bộ
 - 2.2. Triệu chứng toàn thân
3. Nhận biết bệnh tích của bệnh
 - 3.1. Bệnh tích bên ngoài
 - 3.2. Bệnh tích bên trong
4. Chẩn đoán bệnh
 - 4.1. Chẩn đoán lâm sàng
 - 4.2. Chẩn đoán phân biệt
5. Phòng và trị bệnh
 - 5.1. Phòng bệnh
 - 5.2. Trị bệnh

2. Hướng dẫn thực hành

Thời gian: 6,2 giờ

Bài 3. Phòng -trị bệnh nhiệt thán

Thời gian: 5 giờ

Mục tiêu: Học xong mô đun này người học có khả năng

- Mô tả được nội dung về nguyên nhân, triệu chứng, bệnh tích, chẩn đoán, phòng và trị bệnh nhiệt thán trâu, bò.

- Xác định được triệu chứng, bệnh tích và thực hiện được việc phòng, trị bệnh nhiệt thán trâu, bò đúng kỹ thuật.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết

Thời gian: 0,6 giờ

1. Xác định nguyên nhân gây bệnh
 - 1.1. Nhận biết đặc điểm bệnh
 - 1.2. Nhận biết mầm bệnh
2. Nhận biết triệu chứng bệnh
 - 2.1. Triệu chứng cục bộ
 - 2.2. Triệu chứng toàn thân
3. Nhận biết bệnh tích của bệnh
 - 3.1. Bệnh tích bên ngoài
 - 3.2. Bệnh tích bên trong
4. Chẩn đoán bệnh
 - 4.1. Chẩn đoán lâm sàng
 - 4.2. Chẩn đoán phân biệt

5. Phòng và trị bệnh

5.1. Phòng bệnh

5.2. Trị bệnh

2. Hướng dẫn thực hành

Thời gian: 4,4 giờ

Bài 4. Phòng -trị bệnh Tụ huyết trùng

Thời gian: 6 giờ

Mục tiêu: Học xong bài học này người học có khả năng

- Mô tả được nội dung về nguyên nhân, triệu chứng, bệnh tích, phòng và trị bệnh tụ huyết trùng trâu, bò.

- Xác định được triệu chứng, bệnh tích và thực hiện được việc phòng - trị bệnh tụ huyết trùng trâu, bò đúng kỹ thuật.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết

Thời gian: 0,6 giờ

1. Xác định nguyên nhân gây bệnh

1.1. Nhận biết đặc điểm bệnh

1.2. Nhận biết mầm bệnh

2. Nhận biết triệu chứng bệnh

2.1. Triệu chứng cục bộ

2.2. Triệu chứng toàn thân

3. Nhận biết bệnh tích của bệnh

3.1. Bệnh tích bên ngoài

3.2. Bệnh tích bên trong

4. Chẩn đoán bệnh

4.1. Chẩn đoán lâm sàng

4.2. Chẩn đoán phân biệt

5. Phòng và trị bệnh

5.1. Phòng bệnh

5.2. Trị bệnh

2. Hướng dẫn thực hành

Thời gian: 5,4 giờ

Bài 5. Phòng -trị bệnh tiên mao trùng

Thời gian: 5 giờ

Mục tiêu: Học xong bài học này người học có khả năng

- Mô tả được nội dung về nguyên nhân, triệu chứng, chẩn đoán và phòng - trị bệnh tiên mao trùng ở trâu, bò.

- Xác định được triệu chứng, bệnh tích và thực hiện được việc phòng - trị bệnh tiên mao trùng trâu, bò đúng kỹ thuật.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết

Thời gian: 0,5 giờ

1. Xác định nguyên nhân gây bệnh

1.1. Nhận biết đặc điểm bệnh

1.2. Nhận biết mầm bệnh

2. Nhận biết triệu chứng bệnh

2.1. Triệu chứng cục bộ

2.2. Triệu chứng toàn thân

3. Chẩn đoán bệnh

3.1. Chẩn đoán lâm sàng

3.2. Chẩn đoán qua dịch tể bệnh

4. Phòng và trị bệnh

5.1. Phòng bệnh

5.2. Trị bệnh

2. Hướng dẫn thực hành

Thời gian: 4,5 giờ

Bài 6. Phòng -trị bệnh do ve và rận *Thời gian: 5 giờ*

Mục tiêu: Học xong bài học này người học có khả năng

- Mô tả được nội dung về nguyên nhân, triệu chứng, bệnh tích và phòng – trị bệnh do ve, rận gây ra ở trâu, bò.

- Xác định được nguyên nhân, triệu chứng và thực hiện được việc phòng - trị bệnh do ve, rận gây ra ở trâu, bò đúng kỹ thuật.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết

Thời gian: 0,5 giờ

1. Xác định nguyên nhân gây bệnh

1.1. Nhận biết đặc điểm bệnh

1.2. Nhận biết ký sinh trùng gây bệnh

2. Nhận biết triệu chứng bệnh

2.1. Triệu chứng cục bộ

2.2. Triệu chứng toàn thân

3. Chẩn đoán bệnh

3.1. Chẩn đoán lâm sàng

3.2. Tìm ký sinh trùng trên cơ thể trâu, bò

4. Phòng và trị bệnh

5.1. Phòng bệnh

5.2. Trị bệnh

2. Hướng dẫn thực hành

Thời gian: 4,5 giờ

Bài 7. Phòng - trị bệnh sán lá gan

Thời gian: 06 giờ

Mục tiêu: Học xong bài học này người học có khả năng

- Mô tả được nội dung về nguyên nhân, triệu chứng, phòng và trị bệnh sán lá gan ở trâu, bò.

- Xác định được nguyên nhân, triệu chứng và thực hiện được việc phòng - trị bệnh do sán lá gan gây ra ở trâu, bò đúng kỹ thuật.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết

Thời gian: 0,6 giờ

1. Xác định nguyên nhân gây bệnh
 - 1.1. Nhận biết đặc điểm bệnh
 - 1.2. Nhận biết ký sinh trùng gây bệnh
2. Nhận biết triệu chứng bệnh
 - 2.1. Triệu chứng cục bộ
 - 2.2. Triệu chứng toàn thân
3. Chẩn đoán bệnh
 - 3.1. Chẩn đoán lâm sàng
 - 3.2. Kiểm tra phân để tìm chứng sán
4. Phòng và trị bệnh
 - 5.1. Phòng bệnh
 - 5.2. Trị bệnh

2. Hướng dẫn thực hành

Thời gian: 5,4 giờ

Bài 8. Phòng -trị bệnh giun đũa bê nghé

Thời gian: 5 giờ

Mục tiêu: Học xong bài học này người học có khả năng

- Mô tả được nội dung về nguyên nhân, triệu chứng, phòng và trị bệnh giun đũa bê, nghé.

- Xác định được triệu chứng và thực hiện được việc phòng - trị bệnh do giun đũa gây ra ở bê, nghé đúng kỹ thuật.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết

Thời gian: 0,6 giờ

1. Xác định nguyên nhân gây bệnh
 - 1.1. Nhận biết đặc điểm bệnh
 - 1.2. Nhận biết ký sinh trùng gây bệnh
2. Nhận biết triệu chứng bệnh
 - 2.1. Triệu chứng cục bộ
 - 2.2. Triệu chứng toàn thân
3. Chẩn đoán bệnh
 - 3.1. Chẩn đoán lâm sàng
 - 3.2. Kiểm tra phân để tìm trứng giun đũa

4. Phòng và trị bệnh

5.1. Phòng bệnh

5.2. Trị bệnh

2. Hướng dẫn thực hành

Thời gian: 4,4 giờ

Bài 9. Phòng- trị bệnh chướng hơi dạ cỏ

Thời gian: 6 giờ

Mục tiêu: Học xong bài học này người học có khả năng

- Mô tả được nội dung về nguyên nhân, triệu chứng và phương pháp phòng - trị bệnh chướng hơi dạ cỏ ở trâu, bò.

- Xác định được nguyên nhân, triệu chứng và thực hiện được việc phòng - trị bệnh chướng hơi dạ cỏ ở trâu, bò đúng kỹ thuật.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết

Thời gian: 0,6 giờ

1. Xác định nguyên nhân gây bệnh

1.1. Nguyên nhân do thức ăn

1.2. Nguyên nhân do kế phát

2. Nhận biết triệu chứng bệnh

2.1. Triệu chứng cục bộ

2.2. Triệu chứng toàn thân

3. Chẩn đoán bệnh

3.1. Chẩn đoán lâm sàng

3.2. Chẩn đoán phân biệt

4. Phòng và trị bệnh

5.1. Phòng bệnh

5.2. Trị bệnh

2. Hướng dẫn thực hành

Thời gian: 5,4 giờ

Bài 10. Phòng- trị bệnh viêm phổi bê, nghé

Thời gian: 6 giờ

Mục tiêu: Học xong bài học này người học có khả năng

- Mô tả được nội dung về nguyên nhân, triệu chứng, chẩn đoán và phòng- trị bệnh viêm phổi bê, nghé.

- Xác định được nguyên nhân, triệu chứng và thực hiện được việc phòng- trị bệnh viêm phổi ở bê, nghé đúng kỹ thuật.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết

Thời gian: 0,6 giờ

1. Xác định nguyên nhân gây bệnh

1.1. Nguyên nhân bên ngoài

1.2. Nguyên nhân do kế phát

2. Nhận biết triệu chứng bệnh

- 2.1. Triệu chứng cục bộ
- 2.2. Triệu chứng toàn thân
- 3. Chẩn đoán bệnh
 - 3.1. Chẩn đoán lâm sàng
 - 3.2. Chẩn đoán phân biệt
- 4. Phòng và trị bệnh
 - 5.1. Phòng bệnh
 - 5.2. Trị bệnh

2. Hướng dẫn thực hành

Thời gian: 5,4 giờ

Bài 11. Phòng- trị bệnh trướng độc sẩn

Thời gian: 6 giờ

Mục tiêu: Học xong bài học này người học có khả năng

- Mô tả được nội dung về nguyên nhân, triệu chứng, chẩn đoán và phương pháp phòng – trị bệnh trướng độc sẩn ở trâu, bò.
- Xác định được triệu chứng và thực hiện được việc phòng - trị bệnh trướng độc sẩn ở trâu, bò đúng kỹ thuật.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết

Thời gian: 0,6 giờ

- 1. Xác định nguyên nhân gây bệnh
 - 1.1. Nhận biết đặc điểm bệnh
 - 1.2. Nhận biết nguyên nhân bệnh
- 2. Nhận biết triệu chứng bệnh
 - 2.1. Triệu chứng cục bộ
 - 2.2. Triệu chứng toàn thân
- 3. Chẩn đoán bệnh
 - 3.1. Chẩn đoán lâm sàng
 - 3.2. Chẩn đoán phân biệt
- 4. Phòng và trị bệnh
 - 5.1. Phòng bệnh
 - 5.2. Trị bệnh

2. Hướng dẫn thực hành

Thời gian: 5,4 giờ

Bài 12. Phòng trị bệnh viêm vú

Thời gian: 4 giờ

Mục tiêu: Học xong bài học này người học có khả năng

- Mô tả được nội dung về nguyên nhân, triệu chứng, chẩn đoán và phương pháp phòng – trị bệnh viêm vú trâu, bò.
- Xác định được nguyên nhân, triệu chứng và thực hiện được việc phòng - trị bệnh viêm vú trâu, bò đúng kỹ thuật.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết

Thời gian: 0,4 giờ

1. Xác định nguyên nhân gây bệnh

1.1. Nhận biết đặc điểm bệnh

1.2. Nhận biết nguyên nhân bệnh

2. Nhận biết triệu chứng bệnh

2.1. Triệu chứng cục bộ

2.2. Triệu chứng toàn thân

3. Chẩn đoán bệnh

4. Phòng và trị bệnh

5.1. Phòng bệnh

5.2. Trị bệnh

2. Hướng dẫn thực hành

Thời gian: 3,6 giờ

Bài 13. Phòng trị bệnh viêm tử cung

Thời gian: 4 giờ

Mục tiêu: Học xong bài học này người học có khả năng

- Mô tả được nội dung về nguyên nhân, triệu chứng, chẩn đoán và phương pháp phòng – trị bệnh viêm tử cung trâu, bò.

- Xác định được nguyên nhân, triệu chứng và thực hiện được việc phòng - trị bệnh viêm tử cung trâu, bò đúng kỹ thuật.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết

Thời gian: 0,4 giờ

1. Xác định nguyên nhân gây bệnh

1.1. Nhận biết đặc điểm bệnh

1.2. Nhận biết nguyên nhân bệnh

2. Nhận biết triệu chứng bệnh

2.1. Triệu chứng cục bộ

2.2. Triệu chứng toàn thân

3. Chẩn đoán bệnh

4. Phòng và trị bệnh

5.1. Phòng bệnh

5.2. Trị bệnh

2. Hướng dẫn thực hành

Thời gian: 3,6 giờ

Bài 14. Phòng trị bệnh bại liệt

Thời gian: 4 giờ

Mục tiêu: Học xong bài học này người học có khả năng

- Mô tả được nội dung về nguyên nhân, triệu chứng, chẩn đoán và phương pháp phòng – trị bệnh bại liệt ở trâu, bò.

- Xác định được nguyên nhân, triệu chứng và thực hiện được việc phòng - trị bệnh bại liệt ở trâu, bò sinh sản đúng kỹ thuật.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết

Thời gian: 0,4 giờ

1. Xác định nguyên nhân gây bệnh
 - 1.1. Nhận biết đặc điểm bệnh
 - 1.2. Nhận biết nguyên nhân bệnh
2. Nhận biết triệu chứng bệnh
 - 2.1. Triệu chứng cục bộ
 - 2.2. Triệu chứng toàn thân
3. Chẩn đoán bệnh
4. Phòng và trị bệnh
 - 5.1. Phòng bệnh
 - 5.2. Trị bệnh

2. Hướng dẫn thực hành

Thời gian: 3,6 giờ

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN

- Vật liệu: Tiêu bản, ảnh triệu chứng, bệnh tích các bệnh thường gặp ở trâu, bò...
- Dụng cụ, phương tiện dạy học: máy vi tính, máy chiếu hắt
- Giáo trình, bài giảng, giáo án
- Bảng hình về nguyên nhân, triệu chứng và phương pháp phòng - trị các bệnh thường gặp ở trâu, bò.
- Trang thiết bị bảo hộ lao động
- Cơ sở chăn nuôi trâu, bò và phòng thí nghiệm

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Phương pháp đánh giá

- Bài thu hoạch thực tập, thực hành
- Thi hết mô đun: Vấn đáp và thực hành

2. Nội dung đánh giá

- Trình bày nội dung về nguyên nhân, triệu chứng, bệnh tích, chẩn đoán và phòng- trị các bệnh thường gặp ở trâu, bò
- Thực hiện được việc chẩn đoán, phòng và trị các bệnh thường gặp ở trâu, bò đúng kỹ thuật.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Phạm vi áp dụng chương trình

- Đào tạo người học có kiến thức chuyên môn và năng lực thực hành các công việc của nghề.
- Ứng dụng kiến thức chuyên môn để giải quyết các tình huống diễn ra trong thực tế khi thực hiện nuôi và phòng, trị bệnh cho trâu, bò.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học

- Giảng lý thuyết trên lớp
- Hướng dẫn thực hành về xác định nguyên nhân, triệu chứng, bệnh tích và phương pháp phòng - trị các bệnh thường gặp ở trâu, bò.
- Chiếu video về triệu chứng, bệnh tích các bệnh thường gặp ở trâu, bò
- Tổ chức cho người học thảo luận nhóm về nội dung đã được học

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý

- Xác định nguyên nhân, triệu chứng, bệnh tích và phương pháp phòng, trị các bệnh dịch tả, lở mồm long móng, nhiệt thán và tụ huyết trùng trâu, bò .
- Xác định được nguyên nhân, triệu chứng, chẩn đoán và phương pháp phòng trị bệnh chướng hơi dạ cỏ, bệnh trúng độc sắn.

4. Tài liệu tham khảo

- Chương trình Mô đun 05 (Phòng, trị bệnh cho trâu, bò). Chương trình đào tạo nghề Nuôi và phòng, trị bệnh cho trâu bò, trình độ sơ cấp nghề. Theo Quyết định số 1549/QĐ-BNN-TCCB ngày 18/10/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.
- Thông tư số 10/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 về việc Ban hành Danh mục thuốc thú y được phép lưu hành, cấm sử dụng ở Việt Nam, công bố HS đối với thuốc thú y nhập khẩu được phép lưu hành tại Việt Nam.